ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 440 /KH-UBND	*Hà Nam, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai kế hoạch tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn xã Hà Nam

Thực hiện Quyết định số 1835/QĐ-TTg ngày 23/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 403/KH-UBND ngày 12/10/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, đăng ký cư trú, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

UBND xã Hà Nam ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tạo cơ chế phối hợp thống nhất, liên thông giữa Văn phòng HĐND và UBND xã, Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội và Trưởng các thôn về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước, đối ngoại và chính quyền địa phương; khắc phục tình trạng xử lý đơn lẻ, đùn đẩy trách nhiệm, kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đối với từng trường hợp.

b) Giải quyết dứt điểm tình trạng người dân trên địa bàn xã không có giấy tờ hộ tịch, giấy tờ tùy thân, chưa xác định được quốc tịch, chưa đăng ký cư trú; tạo điều kiện thuận lợi để các nhóm nhân khẩu đặc biệt (đặc biệt là trẻ em, người yếu thế, người cao tuổi) tiếp cận đầy đủ chính sách an sinh xã hội, y tế, giáo dục trên địa bàn.

c) Chuẩn hóa, cập nhật chính xác thông tin nhân thân vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

d) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về dân cư và hộ tịch tại địa phương.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất của UBND xã và hướng dẫn chuyên môn của Sở Tư pháp, Công an thành phố.

b) Ưu tiên giải quyết đối với trẻ em, người chưa thành niên, người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa và các trường hợp có nhu cầu cấp thiết về giấy tờ để tiếp cận giáo dục, y tế, bảo hiểm, an sinh xã hội và các dịch vụ công thiết yếu; kết hợp giữa yêu cầu bảo đảm quyền con người, quyền

trẻ em, chính sách an sinh xã hội với yêu cầu quản lý nhà nước về dân cư, quốc tịch, cư trú, xuất nhập cảnh, biên giới và an ninh, trật tự.

c) Việc giải quyết phải căn cứ quy định của pháp luật về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước, xuất nhập cảnh và các quy định pháp luật có liên quan; giải quyết theo từng trường hợp trên cơ sở bộ tiêu chí phân loại các nhóm nhân khẩu đặc biệt, không hợp thức hóa việc cấp giấy tờ không đúng quy định.

d) Đối với trường hợp không có giấy tờ gốc, không xác định được đầy đủ nguồn gốc, nhân thân hoặc quan hệ gia đình, phải có cơ chế xác minh, đánh giá và sử dụng tài liệu thay thế chặt chẽ, thống nhất. Nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý đối với những trường hợp phức tạp, chưa đủ cơ sở pháp lý để giải quyết, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

đ) Có lộ trình cụ thể, xác định rõ sản phẩm, kết quả đầu ra và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. NỘI DUNG VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, lập danh sách, phân loại và quản lý hồ sơ nhân khẩu đặc biệt

Nội dung: Rà soát, lập danh sách chính xác từng trường hợp nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn từng Thôn (trẻ em bị bỏ rơi, người di cư tự do, người chưa rõ quốc tịch, người chưa đăng ký khai sinh/cư trú). Lập và cập nhật hồ sơ quản lý điện tử thể hiện đầy đủ tình trạng hộ tịch, cư trú và quá trình xác minh.

Đơn vị thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát/Hồ sơ điện tử của các trường hợp được rà soát, chuẩn hóa, cập nhật gửi cơ quan có thẩm quyền.

Thời gian hoàn thành: Thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên.

2. Phối hợp đóng góp ý kiến xây dựng văn bản, quy định pháp luật và bộ tiêu chí

Nội dung: Tổng hợp thực tiễn vướng mắc tại địa phương, tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về hộ tịch, quốc tịch, cư trú do cơ quan cấp trên trưng cầu.

Đơn vị thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Công an xã, và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Văn bản gửi cấp có thẩm quyền.

Thời gian thực hiện: Theo tiến độ và yêu cầu của Sở Tư pháp/UBND thành phố.

3. Tiếp nhận, hướng dẫn và giải quyết hồ sơ hộ tịch, quốc tịch, cấp thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước

Nội dung: Hướng dẫn công dân dân hoàn thiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, nhận cha mẹ con, xác định quốc tịch theo hướng dẫn liên ngành. Thu nhận, xử lý hồ sơ đăng ký cư trú, cấp Thẻ căn cước/Giấy chứng nhận căn cước cho người gốc Việt Nam chưa xác định quốc tịch sinh sống trên địa bàn. Đối với các trường hợp phức tạp, chưa đủ giấy tờ gốc: Văn phòng HĐND và UBND xã và Công an xã tiến hành xác minh tại cộng đồng dân cư, phối hợp các cơ quan chức năng tra cứu thông tin.

Đơn vị thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ, thông tin về nhân thân, căn cước và sinh trắc học được thu thập, cập nhật theo quy định; thẻ căn cước, Giấy chứng nhận căn cước được cấp cho các trường hợp đủ điều kiện; các trường hợp có thông tin về quốc tịch chưa thống nhất được rà soát, xác minh, phân loại và xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Thời gian thực hiện: Bắt đầu triển khai ngay và thực hiện thường xuyên.

4. Tổ chức các Tổ công tác lưu động hỗ trợ tại các Thôn trọng điểm

Nội dung: Tổ chức các tổ công tác liên ngành lưu động địa bàn có nhiều người di cư tự do từ nước ngoài vào Việt Nam (nếu có) (ưu tiên các địa bàn có số lượng lớn nhân khẩu đặc biệt và các trường hợp trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người không nơi nương tựa) để hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

Đơn vị thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã, Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Các trường hợp được rà soát, hướng dẫn, xác minh, tiếp nhận và giải quyết; danh sách các trường hợp chưa giải quyết được và nguyên nhân, kiến nghị xử lý.

Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ tháng 10 năm 2026 và thực hiện định kỳ.

5. Cập nhật, đồng bộ dữ liệu Hộ tịch điện tử và Dữ liệu dân cư

a) Hoàn thiện dữ liệu hồ sơ điện tử đối với các trường hợp sau khi rà soát trong kho dữ liệu riêng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bảo đảm thông tin được chuẩn hóa, cập nhật và có khả năng khai thác phục vụ quá trình giải quyết hồ sơ.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 12/2026.

b) Cập nhật, hoàn thiện hồ sơ điện tử đối với các trường hợp phát sinh mới trong quá trình thực hiện Kế hoạch

- Thời gian thực hiện: Nhiệm vụ thường xuyên.

c) Tích hợp, cập nhật kết quả giải quyết hộ tịch, quốc tịch, cư trú và căn cước vào các cơ sở dữ liệu theo quy định; bảo đảm dữ liệu được quản lý thống nhất, chính xác, an toàn.

- Cơ quan chủ trì: Công an xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã và cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Hồ sơ điện tử được hoàn thiện, chuẩn hóa, cập nhật; kết quả giải quyết về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước được cập nhật, kết nối, chia sẻ, đồng bộ giữa các cơ sở dữ liệu theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Nhiệm vụ thường xuyên.

6. Thực hiện chính sách hỗ trợ an sinh xã hội, y tế, giáo dục

Nội dung: Rà soát, đề xuất UBND xã giải quyết kịp thời chính sách BHYT, trợ cấp xã hội, tạo điều kiện cho trẻ em thuộc nhóm nhân khẩu đặc biệt được đi học đúng tuyến trong thời gian chờ hoàn thiện giấy tờ.

Đơn vị thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

7. Kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện

a) Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai các nhiệm vụ trong đó, tập trung kiểm tra địa bàn có nhiều nhân khẩu đặc biệt và các trường hợp kéo dài, phức tạp; Kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền hoặc báo cáo đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã, Công an xã chủ trì theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Nhiệm vụ thường xuyên.

b) Định kỳ tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch; và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Báo cáo tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; đề xuất giải pháp xử lý các khó khăn, vướng mắc.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 20/10 hằng năm và khi có đột xuất của cơ quan có thẩm quyền.

c) Tổng kết 05 năm thực hiện Kế hoạch.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Công an xã và các cơ quan đơn vị có liên quan.

- Kết quả/sản phẩm: Báo cáo tổng kết gửi UBND thành phố.

- Thời gian thực hiện: Tháng 11/2031.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Nguồn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên (nếu có).

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã:

- Chủ trì, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo theo nội dung, nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch.

- Chủ trì tiếp nhận, giải quyết các thủ tục về đăng ký khai sinh, nhận cha mẹ con, xác định lại dân tộc, quốc tịch theo thẩm quyền.

- Phối hợp chặt chẽ với Công an xã trong việc xác minh nhân thân, nguồn gốc gia đình đối với các trường hợp thiếu hụt giấy tờ.

- Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trình Chủ tịch UBND xã ký gửi Sở Tư pháp.

2. Công an xã Hà Nam:

- Chủ trì công tác rà soát, xác minh cư trú, lập hồ sơ cấp Căn cước/Giấy chứng nhận căn cước, mã quản lý tạm thời cho các trường hợp đặc biệt theo hướng dẫn chuyên môn.

- Cập nhật đầy đủ dữ liệu sinh trắc học và thông tin nhân thân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội , Phòng Kinh tế:

- Phối hợp giải quyết các chế độ an sinh xã hội, bảo hiểm y tế cho các đối tượng yếu thế sau khi được cấp giấy tờ.

- Tham mưu bố trí kinh phí hỗ trợ công tác rà soát, tổ chức Tổ công tác lưu động tại địa bàn.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị xã:

Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên chủ động kê khai, phối hợp với chính quyền trong việc hoàn thiện giấy tờ hộ tịch, căn cước.

5. Trưởng các Thôn:

Trực tiếp nắm tình hình từng hộ gia đình, nhân khẩu tại địa bàn; kịp thời phát hiện, lập danh sách các trường hợp chưa có giấy tờ tùy thân gửi về Văn phòng HĐND và UBND xã và Công an khu vực. Trên đây là Kế hoạch tổng thể giải quyết các vấn đề về hộ tịch, quốc tịch, cư trú, căn cước cho các nhóm nhân khẩu đặc biệt trên địa bàn xã Hà Nam. UBND xã yêu cầu các cơ quan chuyên môn, Công an xã và các Thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Tư pháp;
- TT. Đảng uỷ, TT.HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Công an xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ HÀ NAM TP HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Huệ